# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

*CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH*

www.vts.com.vn

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**
- Tên gọi tắt bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**
- Tên tiếng Anh: **VIET THANH SECURITIES COMPANY**
- Tên viết tắt: **VTS**
- Địa chỉ: **82-84 Calmette, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM.**
- Điện thoại: **(84.8) 3914 7799** Hotline: **(84.8) 3821 8686**
- Fax: **(84.8) 3914 4511**
- Email: vts@vts.com.vn
- Website: www.vts.com.vn
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Mai Thanh Trúc** Chức danh: **Chủ tịch HĐQT**
- Người công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên Chức danh: **Tổng Giám đốc**

  *Emai dùng để công bố thông tin: vts@vts.com.vn*
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 84/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/03/2008.
- Nghiệp vụ kinh doanh:
  – Môi giới chứng khoán;
  – Tư vấn đầu tư chứng khoán;
  – Các dịch vụ tư vấn được pháp luật cho phép khác.
- Mã số thuế: 0305544188
- Vốn điều lệ (đến 31/12/2012): **35.000.000.000 đồng** (Ba mươi lăm tỷ đồng).

MỤC LỤC

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG ..... 4
1. Quá trình hình thành và phát triển ..... 5
2. Các lĩnh vực hoạt động của VTS ..... 6
3. Định hướng phát triển ..... 6
II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ..... 7
1. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2012. ..... 7
2. Tình hình hoạt động kinh doanh tính đến thời điểm 31/12/2012 ..... 8
3. Kế hoạch hoạt động trong tương lai: ..... 9
III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC ..... 9
1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2012 ..... 9
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2012: ..... 11
3. Những tiến bộ đạt được trong năm 2012: ..... 12
4. Kế hoạch kinh doanh trong năm 2013 ..... 12
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2012 ..... 13
V. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT ..... 13
1. Kết quả thẩm định của BKS về BCTC và hoạt động kinh doanh trong năm 2012. ..... 14
2. Tình hình thực hiện pháp luật Nhà Nước và thực hiện các quy định của Công ty ..... 14
3. Đánh giá và kiến nghị của BKS ..... 14
VI. BÁO CÁO KIỂM SOÁT NỘI BỘ ..... 14
1. Các hoạt động của KSNB: ..... 15
2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và quy trình nghiệp vụ của Bộ Phận Môi giới Chứng Khoán, Bộ Phận Kế Toán và Bộ Phận Quản Lý Khách Hàng của Công Ty. ..... 15
3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính của Công Ty ..... 16
4. Giám sát tỷ lệ vốn khả dụng và tỷ lệ an toàn tài chính khác của công ty ..... 17
5. KSNB giám sát thực hiện quản lý tài sản của khách hàng ..... 17
VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN ..... 18
VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ ..... 18
1. Cơ cấu tổ chức VTS ..... 18
2. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành ..... 19
3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: ..... 20
4. Quyền lợi của Ban Giám đốc ..... 20
5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động ..... 20

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng 20
IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....21
1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: .....21
2. Cơ cấu, tỷ lệ sở hữu của cổ đông (tính đến thời điểm 29/03/2013).....23

# I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

## *1. Quá trình hình thành và phát triển*

1.1 Quá trình thành lập

Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành (Viet Thanh Securities Company - VTS) được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 84/UBCK-GPHĐKD do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/03/2008. Với vốn điều lệ là 35 tỷ đồng, VTS cung cấp các dịch vụ môi giới chứng khoán và dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán cho các tổ chức và nhà đầu tư cá nhân chiến lược trong và ngoài nước.

1.2 Các sự kiện quan trọng:

- Ngày 16/05/2008, VTS là thành viên của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam với số đăng ký 089.
- Ngày 24/09/2008 Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HSX) có quyết định chính thức công nhận tư cách thành viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành.
- Ngày 30/09/2008 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (số 45-47 Bến Chương Dương, Q. 1, Tp. HCM) diễn ra "Lễ trao quyết định và công nhận tư cách thành viên và chào mừng ngày giao dịch chính thức của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành - VTS".
- Ngày 20/02/2009, VTS là thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 59/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp.
- Ngày 03/06/2009, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành quyết định số 227/QĐ-TTGDHN chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành tham gia hệ thống giao dịch từ xa thị trường niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 04/09/2009, VTS chính thức triển khai hệ thống giao dịch trên thị trường UPCoM căn cứ theo Quyết định số 504/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công nhận thành viên Hệ thống đăng ký giao dịch UPCoM.
- Tháng 02/2010, VTS đã kết nối thành công giao dịch trực tuyến qua internet với HSX và được công nhận là thành việc giao dịch trực tuyến qua internet của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM ngày 04/03/2010.
- Năm 2010, VTS kết nối thành công giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 396/QĐ-SGDHN.
- Ngày 15/12/2010, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Trực tuyến cho VTS theo Quyết định 1059/QĐ-UBCK.

## 2. *Các lĩnh vực hoạt động của VTS*

2.1 Ngành nghề kinh doanh

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Dịch vụ tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác.

2.2 Tình hình hoạt động

- Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2012 vẫn gặp nhiều khó khăn, nợ xấu và hàng tồn kho tăng cao, thị trường bất động sản đóng băng, hàng loạt các doanh nghiệp niêm yết thua lỗ và các công ty chứng khoán cũng không ngoại lệ. Trước tình hình đó, VTS đã có những thay đổi mang tính phù hợp với quy mô và năng lực hiện có của mình để có được những kết quả kinh doanh tốt.
- Bên cạnh việc giữ vững doanh thu về môi giới, VTS tìm kiếm cơ hội trong hoạt động tư vấn doanh nghiệp.
- Xây dựng hệ thống giao dịch, quy trình giao dịch phù hợp với sự thay đổi của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và hai Sở giao dịch trong định hướng phát triển thị trường chứng khoán.
- Bên cạnh, VTS cũng đã và đang lập kế hoạch để thực hiện nhiều hoạt động hợp tác kinh doanh, mở rộng giao lưu với đối tác là các tổ chức đầu tư tài chính và đổi mới, phát triển website www.vts.com.vn nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu và uy tín Công ty.

## 3. *Định hướng phát triển*

3.1 Mục tiêu

- Tối đa hóa giá trị cổ đông, niềm tự hào của nhân viên, sự hài lòng của khách hàng và đóng góp vào sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tập trung cung cấp các dịch vụ và sản phẩm tài chính tốt nhất nhằm đem đến hiệu quả đầu tư cao cho khách hàng VTS.
- Nâng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 135 tỷ đồng và mở chi nhánh hoạt động tại Hà Nội trong giai đoạn 2013 - 2015.

3.2 Chiến lược phát triển

- Xác định năm 2013 sẽ là năm bản lề cho sự hồi phục của thị trường chứng khoán Việt Nam, VTS định hướng xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm chuyên nghiệp.
- Xây dựng hạ tầng tài chính – thông tin kỹ thuật vững mạnh giúp đảm bảo cho sự tăng trưởng ổn định của VTS trong ngành.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là củng cố hoạt động kinh doanh dựa vào mảng Môi giới và Tư vấn đầu tư trong năm 2013. Phát triển và cung cấp các dịch vụ tài chính, tư vấn đầu tư tài chính tốt nhất cho khách hàng của VTS.
- Phấn đấu thuộc Top 30 công ty chứng khoán hàng đầu và tốt nhất Việt Nam trong giai đoạn 2013 – 2015.

## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### *1. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2012.*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| Chỉ tiêu | 31/12/2011 | 31/12/2012 | Tăng/giảm so với đầu năm | |
|---|---|---|---|---|
| | | | Giá trị | % |
| **A. Tài sản ngắn hạn** | **227.682** | **37.880** | **-189.802** | **-83.36%** |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 3.915 | 32.020 | 28.105 | 717.87% |
| 2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | - | - | - | - |
| 3. Các khoản phải thu | 223.631 | 5.651 | -217.980 | -97.47% |
| 4. Hàng tồn kho | - | - | - | - |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | 136 | 209 | 73 | 53.32% |
| **B. Tài sản dài hạn** | **4.203** | **3.927** | **276** | **-6.52%** |
| 1. Tài sản cố định | 2.982 | 2.056 | -925 | -31.04% |
| 2. Bất động sản đầu tư | - | - | - | - |
| 3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | - | - | - | - |
| 4. Tài sản dài hạn khác | 1.221 | 1.871 | 649 | 53.14% |
| **TỔNG CỘNG TÀI SẢN** | **231.886** | **41.807** | **-190.078** | **-81.97%** |
| | | | | |
| **A. Nợ phải trả** | **196.527** | **6.614** | **-189.913** | **-96.63%** |
| 1. Nợ ngắn hạn | 196.527 | 6.614 | 189.913 | -96.63% |
| 2. Nợ dài hạn | - | - | - | - |
| **B. Nguồn vốn chủ sở hữu** | **35.358** | **35.193** | **-165** | **-0.47%** |
| Vốn chủ sở hữu | 35.358 | 35.193 | -165 | -0.47% |
| - Vốn đầu tư chủ sở hữu | 35.000 | 35.000 | - | - |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| - Thặng dư vốn cổ phần | - | - | - | - |
| - Cổ phiếu quỹ | - | - | - | - |
| - Quỹ đầu tư phát triển | - | - | - | - |
| - Quỹ dự phòng tài chính | - | - | - | - |
| - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 358 | 193 | -165 | -0.47% |
| **TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN** | **231.886** | **41.807** | **-190.078** | **-81.97%** |

***TỔNG TÀI SẢN:*** Tính vào thời điểm 31/12/2012, Tổng tài sản của VTS đạt 41,8 tỷ đồng, giảm 81,97% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó:

- Tiền mặt tăng 19,1 tỷ đồng (tương đương tăng 717,87%) so với cùng kỳ năm 2011.
- Khoản phải thu ngắn hạn giảm 217,98 tỷ đồng (giảm 97,47%), chủ yếu thu hồi từ các khoản hỗ trợ vốn cho khách hàng theo các Hợp đồng hợp tác. Tất cả các Hợp đồng này đều được VTS thanh lý ngay khi hết hiệu lực là vào ngày 03/07/2012.
- Tài sản cố định giảm 925 triệu đồng (giảm 31,04%) so với cùng kỳ, do các khoản khấu hao phát sinh trong năm.

***NGUỒN VỐN:***

- Nợ ngắn hạn giảm 189,91 tỷ đồng (tương đương giảm 96.63%) so với cùng kỳ năm 2011.
- Vốn chủ sở hữu giảm 164,5 triệu đồng (giảm 0,47%) so với 31/12/2011

### 2. *Tình hình hoạt động kinh doanh tính đến thời điểm 31/12/2012*

Trong năm 2012, thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng và tình hình kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước nói chung diễn biến theo chiều hướng phức tạp, thị trường tăng mạnh vào đầu năm và điều chỉnh khá sâu trong nửa cuối năm. Hàng loạt tiêu cực trên thị trường chứng khoán bùng nổ và hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Mặc dù vậy, so sánh bối cảnh chung thì VTS đánh giá hoạt động kinh doanh trong năm 2012 vẫn khả quan.

- *Doanh thu Môi giới:* Thị trường chứng khoán năm 2012 tiếp tục diễn biến phức tạp, tăng mạnh vào đầu năm nhưng lại điều chỉnh khá sâu trong nửa cuối năm kéo theo tình hình hoạt động của công ty không mấy thuận lợi. Doanh thu môi giới trong năm đạt 2,21 tỷ đồng, giảm 84,75% so với cùng kỳ năm 2011
- *Doanh thu Tư vấn:* Trong năm 2012, doanh thu Tư vấn đạt 4,37 tỷ đồng (giảm 62,12%).
- *Doanh thu khác:* đạt 1,67 tỷ đồng (giảm 92,42%) nguồn thu chủ yếu từ các dịch vụ hỗ trợ đầu tư.

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 | Tăng/Giảm thực hiện 2012 so với 2011 |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Tổng doanh thu | 48.081,4 | 8,253.8 | -82.83% |
| | *Doanh thu Môi giới* | *14.481,2* | *2.208.4* | *-84.75%* |
| | *Doanh thu Tư vấn* | *11.546,8* | *4.373,7* | *-62.12%* |
| | *Doanh thu khác* | *22.053,5* | *1.671,7* | *-92.42%* |
| 2 | Tổng chi phí | 48.091,1 | 8,418.5 | -82.49% |
| | *Chi phí hoạt động kinh doanh* | *41.618,8* | *3,546.6* | *-91.48%* |
| | *Chi phí quản lý doanh nghiệp* | *6.472,3* | *4,871.9* | *-24.73%* |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | - 9,7 | -164,6 | - |
| 4 | Thuế và nộp NSNN | - | - | - |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | - 9,7 | -164,6 | - |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP) | - | - | - |

### 3. *Kế hoạch hoạt động trong tương lai:*

- Mở rộng hoạt động Môi giới, phấn đấu duy trì Top 30 về thị phần môi giới tại HOSE trong giai đoạn 2013 - 2015.
- Nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ cổ đông nhằm cung cấp thông tin nhanh chóng và minh bạch nhất.
- Hoàn thành hồ sơ thực hiện giao dịch ký quỹ (margin) với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Nâng vốn điều lệ nhằm cung cấp thêm dịch vụ tài chính cho khách hàng và nâng cao tỷ lệ an toàn vốn của Công ty.
- Nghiên cứu đề án Tái cấu trúc TTCK của Bộ tài chính, Ủy ban Chứng khoán ban hành, từng bước chuyển đổi để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hiệu quả an toàn cho Công ty và khách hàng.

## III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. *Báo cáo tình hình tài chính năm 2012*

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| TT | Chỉ Tiêu | ĐVT | 31/12/2011 | 31/12/2012 |
|---|---|---|---|---|
| 1 | **Cơ cấu tài sản** | | | |
| | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 1,81 | 9,39 |
| | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 98,19 | 90,61 |
| 2 | **Cơ cấu nguồn vốn** | | | |
| | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 84,75 | 18,79 |
| | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | % | 15,25 | 84,18 |
| 3 | **Khả năng thanh toán** | | | |
| | Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,02 | 5,70 |
| | Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 1,16 | 5,72 |
| 4 | **Tỷ suất lợi nhuận** | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | % | -0,004 | -0,12 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | -0,020 | -1,99 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu | % | -0,028 | 0,47 |
| 5 | **Chỉ tiêu về cổ phiếu** | | | |
| | EPS (thu nhập trên cổ phiếu) | Đồng | - | - |
| | Giá trị sổ sách trên cổ phiếu | Đồng | 10.102 | 10.055 |

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

| TT | Chỉ tiêu | 31/12/2011 | 31/12/2012 | Yêu cầu theo quy định |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Vốn khả dụng/Nợ điều chỉnh | 35% | 472% | >6% |
| 2 | Giá trị tài sản cố định/Vốn điều lệ | 16.79% | 5,88% | < 50% |
| 3 | Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu | 5.56 lần | 0,19 lần | < 6 lần |
| 4 | Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 1.16 lần | 5,72 lần | >1 lần |

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2012: 10.055 đồng
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại
  - Cổ phiếu thường (mệnh giá 10.000 đồng/CP) 3.500.000 cổ phiếu

- Cổ phiếu ưu đãi: không có

▪ Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Trái phiếu có thể chuyển đổi: không có
- Trái phiếu không thể chuyển đổi: không có

▪ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Cổ phiếu thường (mệnh giá 10.000 đồng/CP): 3.500.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: không có

▪ Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có

▪ Cổ tức/lợi nhuận chia cho các Cổ đông: không chia

***2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2012:***

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 | Tăng/Giảm thực hiện 2012 so với 2011 |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Tổng doanh thu | 48.081,4 | 8.253,8 | *-82,83%* |
| | *Doanh thu Môi giới* | *14.481,2* | *2.208,4* | *-84,75%* |
| | *Doanh thu Tư vấn* | *11.546,8* | *4.373,7* | *-62,12%* |
| | *Doanh thu khác* | *22.053,5* | *1,671,7* | *-92,42%* |
| 2 | Các khoản giảm trừ | - | - | - |
| 3 | Doanh thu thuần | 48.081,4 | 8.253,8 | *-82,83%* |
| 4 | Chi phí hoạt động kinh doanh | 41.618,8 | 3.546,6 | *-91,48%* |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 6.462,6 | 4.707,2 | *-27,16%* |
| 6 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 6.472,3 | 4.871,9 | *-24,73%* |
| 7 | *Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh* | - 9,7 | -164,6 | - |
| 8 | Lợi nhuận trước thuế | - 9,7 | -164,6 | - |
| 9 | Thuế và nộp NSNN | - | - | - |
| 10 | Lợi nhuận sau thuế | - 9,7 | -164,6 | - |
| 11 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP) | -3 | -47 | - |

### 3. *Những tiến bộ đạt được trong năm 2012:*

- VTS luôn luôn cập nhật và cải thiện hệ thống quy trình phù hợp với những thay đổi của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở giao dịch.
- Nâng cao chất lượng các bài phân tích, các báo cáo nhận định thị trường để cung cấp những dịch vụ tài chính tốt nhất cho khách hàng.
- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, phần mềm cùng với xây dựng nguồn nhân lực có tinh thần đoàn kết, có trình độ chuyên môn cao và đạo đức nghề nghiệp.

### 4. *Kế hoạch kinh doanh trong năm 2013*

- Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh
  - Doanh thu môi giới: phát triển khách hàng, nâng cao thị phần Môi giới là nhiệm vụ trọng tâm của VTS trong năm 2013. Doanh thu môi giới ước đạt trên 10 tỷ đồng.
  - Hoạt động Tư vấn và doanh thu khác: phấn đấu doanh thu trong năm 2013 trên 6 tỷ đồng.
  - Lợi nhuận sau thuế ước đạt 2 tỷ đồng.
- Phấn đấu:
  - Mở chi nhánh Hà Nội.
  - Xây dựng, quảng bá hình ảnh công ty qua các phương tiện truyền thông.

# IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2012

BAKER TILLY
A&C
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 183C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

*Số: 0275/2012/BCTC-KTTV*

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**
*VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA NĂM 2012*
*CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH*

**Kính gửi:** **QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cổ phần chứng khoán Việt Thành gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 21 tháng 01 năm 2013, từ trang 06 đến trang 28 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty.Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

**Cơ sở ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần chứng khoán Việt Thành tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A & C

**Lý Quốc Hưng - Phó Tổng Giám đốc**
*Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0099/KTV*

**Nguyễn Thị Phước Tiên - Kiểm toán viên**
*Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1199/KTV*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2013

## V. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2012, BKS đã thay mặt quý cổ đông hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty, các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy chế hoạt động của công ty niêm yết.

***1. Kết quả thẩm định của BKS về BCTC và hoạt động kinh doanh trong năm 2012.***

BKS thống nhất và đồng ý với nội dung của BCTC hợp nhất năm 2012 đã được Công ty A&C kiểm toán. Kết thúc năm tài chính 2012, tình hình hoạt động của VTS như sau:

- Công ty tập trung vào hoạt động môi giới và tư vấn, giảm mạnh đòn bẩy tài chính. Thực hiện chiến lược kinh doanh thận trọng do đó, chỉ lỗ nhẹ 164 triệu trong năm 2012 trong bối cảnh TTCK gặp rất nhiều khó khăn.
- Tình hình tài chính của VTS tính đến 31/12/2012 rất tốt với tỷ lệ an toàn vốn khả dụng đạt 419,38%.Công ty không có nợ vay và nợ phải trả chỉ chiếm gần 19% tổng tài sản. Tài sản ngắn hạn chiếm trên 90% tổng tài sản, trong đó công ty luôn duy trì lượng tiền mặt ở mức 5.4 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ gần 16% vốn điều lệ, số tiền này luôn vượt mức an toàn cho tỷ lệ vốn khả dụng của công ty.

***2. Tình hình thực hiện pháp luật Nhà Nước và thực hiện các quy định của Công ty***

- Trong năm 2012, BKS tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT đồng thời kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh. Chúng tôi ghi nhận tinh thần làm việc trách nhiệm, chuẩn mực và minh bạch của HĐQT và Ban Giám Đốc đúng theo quy định của pháp luật, Điệu lệ Công ty, cũng như Nghị Quyết, Quyết Định của ĐHĐCĐ.
- Công ty cũng thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của UBCKNN và Sở GDCK đối với thành viên.

***3. Đánh giá và kiến nghị của BKS***

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và lợi ích của cổ đông, BKS kiến nghị một số điểm sau:

- Đẩy mạnh hoạt động môi giới và tư vấn nhằm gia tăng doanh thu và thị phần của Công ty.
- Đặt ra những chiến lược linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường chứng khoán trong ngắn, trung và dài hạn.

**Trưởng Ban kiểm soát**
*(đã ký)*

**NGUYỄN THẾ HIỀN**

# VI. BÁO CÁO KIỂM SOÁT NỘI BỘ

## *1. Các hoạt động của KSNB:*

Trong năm 2012, KSNB đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- Thực hiện các đợt kiểm tra định kỳ về hoạt động kinh doanh của Công ty. Đóng góp để xây dựng lại quy chế tài chính của Công ty;
- Kiểm toán nội bộ báo cáo tài chính;
- Giám sát tỷ lệ vốn khả dụng và các tỷ lệ an toàn tài chính của Công Ty;
- Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;
- Thực hiện hệ thống kiểm soát phòng chống rửa tiền đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán.

## *2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và quy trình nghiệp vụ của Bộ Phận Môi giới Chứng Khoán, Bộ Phận Kế Toán và Bộ Phận Quản Lý Khách Hàng của Công Ty.*

- Đến hết năm 2012, KSNB không phát hiện trường hợp nào bất thường xảy ra trong hoạt động của VTS. Quy trình hoạt động của VTS nói chung và các phòng ban của VTS nói riêng đều tuân thủ theo yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ, hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt. Phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Bộ phận kế toán đã hoạt động theo đúng quy trình: Mọi giao dịch phát sinh và nhập vào hệ thống phần mềm của VTS tuân thủ nguyên tắc "Maker_Checker_Reconcile". Có nghĩa là mỗi giao dịch nhập vào đều phải qua 02 người: 01 người tạo giao dịch và 01 người duyệt kiểm tra giao dịch. Đến cuối ngày, toàn bộ chứng từ gốc được luân chuyển về bộ phận kế toán kiểm soát để đối chiếu lại.
- Bộ phận môi giới:
  - Đảm bảo an toàn trong giao dịch chứng khoán, giải quyết kịp thời các lỗi giao dịch;
  - Đã tiến hành xây dựng tiêu chí và phân loại khách hàng, trên cơ sở các tiêu chí đó để cung cấp các gói dịch vụ phù hợp cho từng nhóm khách hàng;
  - Đã ban hành đầy đủ các quy trình nghiệp vụ liên quan và quá trình hoạt động môi giới tại VTS đều thực hiện theo đúng quy định và không xảy ra sai sót lớn. Nhưng trong năm đã để xảy ra 02 trường hợp lỗi nhưng công ty phát hiện kịp thời để xử lý, các trường hợp sau:
    - Cả 2 trường hợp đều là: nhập sai số hiệu Tài khoản đặt Bán chứng khoán của khách hàng.

- Bộ phận công bố thông tin đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin của Công Ty Chứng Khoán quy định
- Bộ phận IT: đáp ứng các yêu cầu cơ bản cho hoạt động kinh doanh của công ty, chủ động và sáng tạo trong công việc. Sau hơn 4 năm hoạt động với mức tăng trưởng cao tất cả các nghiệp vụ hệ thống công nghệ thông tin đã dần hoàn thiện. Công ty đã lên kế hoạch chi tiết về các sự cố có thể xảy ra, bao gồm những sự cố có thể xảy ra với hệ thống nói chung và sự cố có thể xảy ra với từng thành tố trong hệ thống, đảm bảo nếu có trục trặc xảy ra cũng sẽ được khắc phục trong thời gian nhanh nhất.
- Bộ phận hành chính: hoạt động hành chính cũng đóng vai trò rất quan trọng trong việc phòng ngừa rủi ro cho công ty, đặc biệt là rủi ro về mất mát tài liệu, mất cắp tài sản, hỏng thiết bị, mất điện...Để phòng ngừa rủi ro này, Phòng Hành chính của Công ty đã xây dựng phương án phòng tránh rủi ro, trong đó đưa ra các tình huống nảy sinh và biện pháp phòng ngừa, phân công trách nhiệm cụ thể cho các nhân viên để đảm bảo các trục trặc nếu xảy ra sẽ không làm ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty, đặc biệt là trong thời gian giao dịch
- Công ty đã xây dựng các quy trình nghiệp vụ và các định khoản kế toán chuẩn cho phép theo dõi số dư chính xác tiền của nhà đầu tư tại bất kỳ thời điểm nào trong hệ thống ngân hàng mà VTS mở ra để phụ vụ nhu cầu cho khách hàng của VTS. Ngoài ra, Cty cũng tách bạch và chỉ định riêng các ngân hàng chuyên phục vụ cho việc chuyển tiền của khách hàng và riêng biệt các tài khoản dung riêng cho hoạt động chi tiêu nội bộ của của Công ty. Hàng ngày, bộ phận kiểm soát kiểm tra tất cả các khoản tiền rút nộp tại tất cả các tài khoản của ngân hàng, đảm bảo không có sự chuyển tiền nhầm lẫn giữa các tài khoản. Tất cả các sai xót sẽ được sửa trong ngày T+1.

### *3. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính của Công Ty*

- KSNB đồng ý về cơ bản các nội dung báo cáo của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc và ý kiến của đơn vị Kiểm Toán trong báo cáo tài chính năm 2012.
- KSNB đã giám sát các công việc của phòng Kế Toán bao gồm kế toán giao dịch và kế toán nội bộ. Bộ phận kế toán giao dịch trong việc thu chi tiền từ nhà đầu tư đều đảm bảo thông qua ngân hàng hợp tác với Công Ty. Bộ phận kế toán nội bộ đã thực hiện việc hoạch toán theo đúng nguyên tắc kế toán do Bộ Tài Chính quy định.
- Bộ phận kế toán đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán và lập báo tài chính đầy đủ và theo đúng yêu cầu cho các cơ quan ban ngành có liên quan theo như trong quy định của UBCKNN đúng thời hạn, không xảy ra bất kỳ sai xót nào.

*4. Giám sát tỷ lệ vốn khả dụng và tỷ lệ an toàn tài chính khác của công ty*

- Vốn điều lệ của Công Ty đến 31/12/2012 : 35.000.000.000 đồng ( ba mươi lăm tỷ đồng việt nam)
- Tỷ lệ đảm bảo vốn khả dụng tối thiểu: 6% vốn điều lệ.
- KSNB thường xuyên kiểm tra và ghi nhận trên tài khoản tiền mặt của Công Ty luôn đảm bảo con số: 5.445.392.190 đồng (tương đương với 15,56% vốn điều lệ), số tiền này luôn vượt mức an toàn cho vốn khả dụng của Công Ty.
- Công Ty không đầu tư vào chứng khoán dưới bất kỳ hình thức nào.
- Tổng mua sắm tài sản cố định của công ty tại thời điểm 31/12/2012 là : 5.979.405.241 đồng (tương đương 17,1% vốn điều lệ)

Như vậy, KSNB nhận thấy công ty luôn duy trì tốt vốn khả dụng và tỷ lệ an toàn tài chính.

*5. KSNB giám sát thực hiện quản lý tài sản của khách hàng*

- VTS xây dựng các quy trình nghiệp vụ và các định khoản kế toán chuẩn cho phép theo dõi số dư chính xác của khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào và số dư có tại Ngân hàng báo trong hệ thống các tài khoản mà VTS mở ra để phục vụ nhu cầu đa dạng của khách hàng
- Công ty tách bạch và chỉ định riêng các Ngân hàng chuyên phục vụ công việc chuyển tiền của khách hàng. Hàng ngày, thực hiện kiểm soát, kiểm tra tất cả các khoản tiền rút nộp tại tất cả các ngân hàng, đảm bảo không có sự chuyển tiền nhầm lẫn giữa các tài khoản. Tất cả các sai sót sẽ được sửa trong ngày T+1
- Thông qua ngân hàng hợp tác, công ty thực hiện cho vay cầm cố chứng khoán theo đúng yêu cầu của UBCKNN, không cho khách hàng vay tiền dưới bất kỳ hình thức nào.
- KSNB không phát hiện các giao dịch đáng ngờ về phòng chống rửa tiền của nhà đầu tư.

***Kiểm toán Nội bộ***

*(đã ký)*

**NGUYỄN THỊ THU HIỀN**

## VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty: Không có.
- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: Không có.

## VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

*1. Cơ cấu tổ chức VTS*

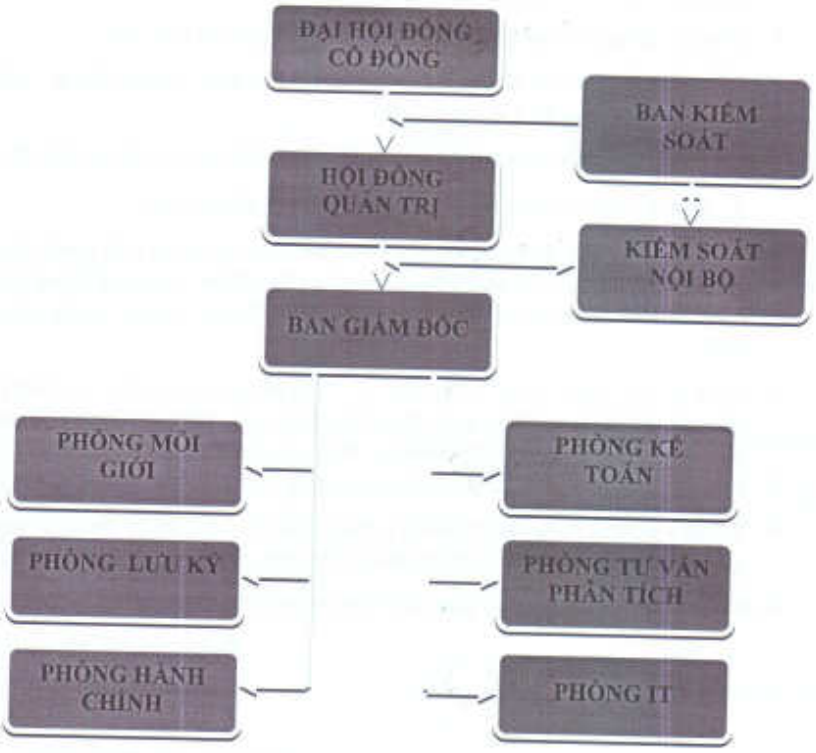


- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
  - Ông Mai Thanh Trúc: Chủ tịch Hội đồng quản trị
  - Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên: Thành viên Hội đồng quản trị
  - Ông Mai Thanh Trường: Thành viên Hội đồng quản trị
  - Ông Mai Thành Chương: Thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Trần Văn Hữu: Thành viên Hội đồng quản trị (Đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy)

- **BAN ĐIỀU HÀNH**
  - Ông Mai Thanh Trúc: Tổng Giám đốc
- **BAN KIỂM SOÁT**
  - Ông Nguyễn Thế Hiển: Trưởng ban kiểm soát
  - Bà Võ Thị Minh Hiếu: Thành viên ban kiểm soát
  - Bà Hồ Trần Ngọc Anh: Thành viên ban kiểm soát

2. ***Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành***

**ÔNG MAI THANH TRÚC:** ***CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ – TỔNG GIÁM ĐỐC***

*Ngày tháng năm sinh:* 16/02/1981.

*Quốc tịch:* Việt Nam.

*Địa chỉ thường trú:* A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM.

*Trình độ văn hóa:* *12/12.*

*Trình độ chuyên môn:*

- Đại học Kinh Tế Tp.HCM - khoa Tài Chính Tiền Tệ.
- Chứng chỉ Quản lý quỹ.

*Quá trình công tác:*

- *T06/03 – 05/04*: Trợ lý Giám đốc tài chính, Công ty CP Vĩnh Khánh – Bình Dương.
- *T05/04 – 02/06*: Kế toán trưởng, Công ty CP Vĩnh Khánh – Bình Dương.
- *T02/06 – 03/06*: Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
- *T03/06 – 03/08*:
  - Chủ tịch HĐQT, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
  - Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Đầu tư và Dịch vụ Bình Minh.
- *T03/08 – nay*:
  - Chủ tịch HĐQT, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
  - Thành viên HĐQT, CTCP Đầu tư và Dịch vụ Bình Minh.
  - Chủ tịch HĐQT, CTCP Đầu tư Việt Thành.
  - Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Chứng khoán Việt Thành.
  - Thành viên HĐQT, CTCP Đầu tư Hạ tầng Bất động sản Sài Gòn (SII).

*Hành vi vi phạm pháp luật:* không có

*Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:* không có

*Các khoản nợ đối với Công ty:* không có

3. ***Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm:***

Không có

4. ***Quyền lợi của Ban Giám đốc***

Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được chi trả dựa trên Quy chế trả lương và các khoản chi khác của VTS.

5. ***Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động***

Số lượng cán bộ, nhân viên toàn Công ty là 22 người tính đến ngày 31/12/2012.

- **Về tiền lương**

  Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của Công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn Công ty.

- **Về chính sách đào tạo**

  Công ty thực hiện chế độ đào tạo cho CBCNV về chứng chỉ hành nghề chứng khoán.Bên cạnh đó, hỗ trợ chi phí đào tạo chuyên môn, nâng cao năng lực của nhân viên trong từng bộ phận.

- **Về chế độ làm việc**

  Tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 08 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ Tết, ốm, thai sản tuân theo đúng quy định của Luật lao động.

- **Về chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội**

  Tất cả nhân viên chính thức của VTS được hưởng các chế độ cấp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế phù hợp Luật lao động. Ngoài ra, tùy các lĩnh vực mà nhân viên VTS còn nhận được các phụ cấp khác như: phụ cấp chuyên môn, phụ cấp công việc...

- **Về phúc lợi:**

  Chính sách khen thưởng cho nhân viên VTS được dựa trên cơ sở gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng trong công việc của từng cá nhân.

  Theo quy định chung, VTS có các chế độ cơ bản như: lương tháng 13, lương hoàn thành công việc, khen thưởng cho cá nhân xuất sắc, thưởng trong các dịp lễ Tết…

6. ***Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng***

Bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc từ nhiệm và bầu bổ sung bà Hồ Trần Ngọc Anh làm thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 12/04/2012.

# IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

***1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:***

1.1 Cơ cấu HĐQT và cơ cấu Ban kiểm soát: Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

***Thành viên và cơ cấu HĐQT:***

| Họ và tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|---|---|---|---|
| Ông Mai Thanh Trúc | Chủ tịch | 04/04/2007 | - |
| Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên | Thành viên | 04/04/2007 | - |
| Ông Trần Văn Hữu | Thành viên | 04/04/2007 | - |
| Ông Mai Thanh Trường | Thành viên | 31/12/2010 | - |
| Ông Mai Thành Chương | Thành viên | 31/12/2010 | - |

***Thành viên Ban Kiểm Soát***

| Họ và tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|---|---|---|---|
| Ông Nguyễn Thế Hiển | Trưởng Ban | 31/12/2010 | - |
| Bà Võ Thị Minh Hiếu | Thành viên | 31/12/2010 | - |
| Bà Hồ Trần Ngọc Anh | Thành viên | 12/04/2012 | - |

1.2 Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên:

- Tất cả các thành viên HĐQT đều tích cực tham gia xem xét tái cấu trúc bộ máy Công ty, điều chỉnh chiến lược hoạt động kinh doanh; nghiên cứu, chất vấn, góp ý, bổ sung và thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012, dự thảo Kế hoạch kinh doanh năm 2013 do Ban Giám đốc đệ trình; xem xét và đánh giá thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông; thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định.
- Hàng quý, trên cơ sở báo cáo tài chính Công ty, HĐQT và Ban Kiểm soát đã kiểm tra và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo đúng kế hoạch và đúng theo quy định của pháp luật.

1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của VTS. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Ban kiểm soát đã theo dõi và xem xét trực tiếp mọi số liệu báo cáo của Công ty nên nắm vững tình hình và hiểu rõ các hoạt động thực tế của Công ty.

- Từ thực tế trên Ban kiểm soát yên tâm với quản lý hiện nay của Công ty, tuân thủ các yêu cầu pháp luật, quy trình nghiệp vụ và minh bạch.

1.4 Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành: không phát sinh.

1.5 Cơ cấu và tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc, ban Kiểm soát, kế toán trưởng: thời điểm 29/03/2013.

| TT | Cổ đông | Chức danh | Vốn góp (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Hội đồng quản trị** | | **32.200.000.000** | **92,00%** |
| 1 | Mai Thanh Trúc | Chủ tịch HĐQT | 15.750.000.000 | 45,00% |
| 2 | Nguyễn Thị Cẩm Viên | Thành viên | 7.000.000.000 | 20,00% |
| 3 | Mai Thanh Trường | Thành viên | 7.700.000.000 | 22,00% |
| 4 | Mai Thành Chương | Thành viên | - | - |
| 5 | Trần Văn Hữu (đại diện vốn của CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy) | Thành viên | 1.750.000.000 | 5,00% |
| **II** | **Ban Giám đốc** | | - | - |
| 1 | Mai Thanh Trúc (*) | Tổng Giám đốc | - | - |
| **III** | **Ban kiểm soát** | | - | - |
| 1 | Nguyễn Thế Hiển | Trưởng ban KS | - | - |
| 2 | Võ Thị Minh Hiếu | Thành viên | - | - |
| 3 | Hồ Trần Ngọc Anh | Thành viên | - | - |
| | **Tổng cộng** | | **32.200.000.000** | **92,00%** |

*(*): Tham gia HĐQT*

1.6 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

Không có phát sinh trong năm 2012.

*2. Cơ cấu, tỷ lệ sở hữu của cổ đông (tính đến thời điểm 29/03/2013)*

2.1 Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

| TT | Cổ đông | Tỷ lệ góp vốn | Số vốn góp (đồng) |
|---|---|---|---|
| **I** | **Trong nước** | **100%** | **35.000.000.000** |
| 1 | Tổ chức | 12% | 4.200.000.000 |
| 2 | Cá nhân | 88% | 30.800.000.000 |
| **II** | **Nước ngoài** | **0%** | **0** |

2.2 Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên)

| TT | Tên cổ đông | Số CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số lượng CP | Tỷ lệ % |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Mai Thanh Trúc | 221083959 | A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM. | 1.575.000 | 45% |
| 2 | Nguyễn Thị Cẩm Viên | 240642838 | Khu phố 6, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đăk Lăk. | 700.000 | 20% |
| 3 | Mai Thanh Trường | 221132150 | Thôn Vạn Lộc, Xã Hoà Mỹ Đông, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên. | 770.000 | 22% |
| 4 | CTCP Đầu tư Việt Thành | 0310452849 | 82 – 84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh. | 245.000 | 7% |
| 5 | CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy | 4103003556 | 01 Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh. | 175.000 | 5% |
| | **Tổng cộng** | | | **3.465.000** | **99%** |

2.3 Danh sách sở hữu của cổ đông sáng lập

| TT | Tên cổ đông | Số CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số lượng CP | Tỷ lệ % |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Mai Thanh Trúc | 221083959 | A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM. | 1.575.000 | 45% |
| 2 | Nguyễn Thị Cẩm Viên | 240642838 | Khu phố 6, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đăk Lăk. | 700.000 | 20% |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 3 | Trần Danh Sơn | 011766887 | Tổ 51, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội | 0 | 0% |
| 4 | Nguyễn Hiệp | 011156725 | Lô A11 Cụm 9, Phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội. | 0 | 0% |
| 5 | CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy | 4103003556 | 01 Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh. | 175.000 | 5% |
| | **Tổng cộng** | | | **2.450.000** | **70%** |

**Tp. HCM, ngày 02 tháng 04 năm 2013**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

**MAI THÀNH TRÚC**